## Tóm tắt

Bản dự thảo của Bộ Nông nghiệp, Thủy sản và Lâm nghiệp Chính phủ Úc tập trung vào các yêu cầu nhập khẩu an toàn sinh học đối với quả bưởi từ Việt Nam. Báo cáo này nhằm mục đích đánh giá đề xuất của Việt Nam đối với việc quả bưởi tiếp cận thị trường Úc phục vụ cho người tiêu dùng. Báo cáo nêu ra các yêu cầu an toàn sinh học khác nhau đối với việc nhập khẩu quả bưởi được sản xuất thương mại từ Việt Nam và xác định 19 loài sinh vật gây hại về an toàn sinh học, bao gồm rầy, ruồi đục quả, rệp sáp, côn trùng vảy, nhện hại cây có múi và bọ trĩ.  
  
Để giảm thiểu rủi ro liên quan đến các loài gây hại này, báo cáo đề xuất một số biện pháp quản lý rủi ro, như thiết lập các khu vực không có dịch hại, thực hiện xử lý trái cây, tiến hành kiểm tra trực quan trước khi xuất khẩu và áp dụng các phương pháp tiếp cận hệ thống. Các biện pháp này nhằm đạt được mức độ bảo vệ thích hợp cho các ngành thực vật, động vật và nông nghiệp độc đáo của Úc bằng cách giải quyết các rủi ro về an toàn sinh học liên quan đến việc nhập khẩu quả bưởi từ Việt Nam. Báo cáo nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đệ trình và nhận xét của các bên liên quan để đảm bảo đánh giá toàn diện đề xuất và chiến lược quản lý rủi ro hiệu quả.

Báo cáo cung cấp thông tin chi tiết về các yêu cầu kiểm tra đối với các lô hàng bưởi xuất khẩu sang Úc, nêu bật tầm quan trọng của việc phát hiện các loài sinh vật gây hại khác nhau và đảm bảo không có chúng trong quả. Nếu phát hiện thấy sinh vật gây hại thì phải thực hiện các biện pháp khắc phục, bao gồm rút lô hàng không xuất khẩu hoặc áp dụng các biện pháp xử lý đã được phê duyệt để loại bỏ sinh vật gây hại. Báo cáo cũng đề xuất sử dụng cách tiếp cận mang tính hệ thống để giảm nguy cơ bệnh thối quả đi theo các lô hàng bưởi nhập khẩu.

Cục Bảo vệ thực vật Việt Nam chính thức đề nghị tiếp cận thị trường Úc đối với quả bưởi phục vụ cho người tiêu dùng, cung cấp thông tin về dịch hại liên quan đến quả bưởi ở Việt Nam và các quy trình sản xuất thương mại tiêu chuẩn. Theo yêu cầu này, Bộ Nông nghiệp Úc đã làm việc với nhiều bên liên quan, bao gồm những người trồng bưởi, đại diện ngành cam quýt, chính phủ Việt Nam và chính quyền các bang và vùng lãnh thổ của Úc. Năm 2022, các cán bộ của Úc đã đến thăm các vùng sản xuất bưởi ở Việt Nam để quan sát các hoạt động sản xuất thương mại, quản lý dịch hại và thủ tục xuất khẩu.

Nhìn chung, báo cáo kết luận rằng việc nhập khẩu quả bưởi được sản xuất thương mại từ tất cả các khu vực sản xuất thương mại của Việt Nam có thể được cấp phép với điều kiện phải tuân thủ các yêu cầu an toàn sinh học cụ thể đã được nêu. Văn bản thừa nhận những rủi ro tiềm ẩn liên quan đến việc nhập khẩu bưởi từ Việt Nam và nhấn mạnh sự cần thiết phải có các biện pháp quản lý rủi ro hiệu quả để bảo vệ lợi ích nông nghiệp và an toàn sinh học của Úc. Tầm quan trọng của việc duy trì các quy trình an toàn sinh học nhằm chống lại sự xâm nhập và lây lan của các loài sinh vật gây hại có tác động nghiêm trọng cho môi trường tự nhiên và ngành nông nghiệp của Úc được nhấn mạnh trong suốt báo cáo.

Như vậy, dự thảo báo cáo của Bộ Nông nghiệp, Thủy sản và Lâm nghiệp Úc đã phân tích toàn diện về các yêu cầu nhập khẩu an toàn sinh học đối với quả bưởi từ Việt Nam. Bản báo cáo đã nhấn mạnh những rủi ro tiềm ẩn do các loài sinh vật gây hại khác nhau gây ra và đề xuất các biện pháp quản lý rủi ro để giảm thiểu những mối nguy cơ này và đảm bảo bảo vệ hệ thực vật, động vật và các ngành nông nghiệp của Úc. Sự tham gia của các bên liên quan và việc tuân thủ các quy trình an toàn sinh học đã được thiết lập là rất quan trọng để tiếp cận thị trường thành công cho quả bưởi từ Việt Nam sang Úc.

## Các loài sinh vật gây hại phía Úc quan tâm

Bảng 3.12 trình bày đánh giá khả năng và ước tính nguy cơ của từng loại dịch hại kiểm dịch và vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật riêng lẻ. Trong số 21 loại dịch hại được đánh giá rủi ro dịch hại chi tiết hơn:

- Các loại dịch hại kiểm dịch và vật thể được đánh giá là không đạt Mức độ Bảo vệ Thích hợp (ALOP) của Úc, do đó cần có các biện pháp quản lý rủi ro cụ thể cho những loại dịch hại này trên lộ trình này gồm:

− Asian citrus psyllid (*Diaphorina citri*)

− false spider mites (*Brevipalpus phoenicis* species complex)

− carambola fruit fly (*Bactrocera carambolae*)

− guava fruit fly (*Bactrocera correcta*)

− Oriental fruit fly (*Bactrocera dorsalis*)

− peach fruit fly (*Bactrocera zonata*)

− melon fly (*Zeugodacus cucurbitae*)

− pumpkin fruit fly (*Zeugodacus tau*)

− cocoa mealybug (*Exallomochlus hispidus*)

− coffee mealybug (*Planococcus lilacinus*)

− fruit tree mealybug (*Rastrococcus invadens*)

− tropical grey chaff scale (*Parlatoria cinerea*)

− black parlatoria scale (*Parlatoria ziziphi*)

− mulberry scale (*Pseudaulacaspis pentagona*)

− citrus red mite (*Panonychus citri*)

− Kanzawa spider mite (*Tetranychus kanzawai*)

− chilli thrips (*Scirtothrips dorsalis*)

− onion thrips (*Thrips tabaci*)

− citrus canker (*Xanthomonas citri* subsp. *citri*)

Trong đó:

- 2 loài bọ trĩ *Thrips tabaci, Scirtothrips dorsalis*, mặc dù có mặt ở Úc, được xác định là vật thể thuộc diện quản lý đối với Úc do khả năng đưa các loại vi rút orthotospovirus vào Úc.

- Loài nhện *Brevipalpus phoenicis* là vật thể thuộc diện quản lý đối với Úc do khả năng mang các loại vi rút gây quan ngại kiểm dịch vào Úc. Tuy nhiên, không có báo cáo về sự hiện diện của những loại vi rút này ở Việt Nam.

- Loài rầy *Diaphorina citri* là vật thể thuộc diện quản lý đối với Úc do khả năng mang vi khuẩn gây quan ngại kiểm dịch vào Úc.

## Biện pháp quản lý sinh vật gây hại

Báo cáo đề xuất một số biện pháp quản lý dịch hại nhằm giải quyết 19 loài sinh vật gây hại về an toàn sinh học liên quan đến quả bưởi từ Việt Nam. Một số biện pháp quản lý dịch hại được liệt kê trong báo cáo bao gồm:

1. Thu gom và tiêu hủy trái cây bị nhiễm dịch hại như sâu đục quả và sâu đục vỏ cam quýt.

2. Đóng gói trái cây sau khi đặt và loại bỏ những quả bị hư hỏng để phòng trừ sâu bệnh như sâu đục lá và bọ sừng dài.

3. Sử dụng chiến lược thả ong ký sinh Trichogramma và phun dầu khoáng để kiểm soát sâu bệnh.

4. Các chương trình phun phòng ngừa bằng cách sử dụng thuốc bảo vệ thực vật như lambda-cyhalothrin, methomyl, profenofos hoặc thiamethoxam đối với các loài gây hại như sâu ăn lá cam quýt và bọ cánh cứng sừng dài.

5. Các chương trình quản lý dịch hại tổng hợp đối với ruồi đục quả, bao gồm các biện pháp trồng trọt, bẫy dính, bẫy pheromone/thuốc trừ sâu và mồi protein/thuốc trừ sâu.

6. Cắt tỉa và loại bỏ các chồi bị nhiễm khuẩn và xử lý trên lá bằng cypermethrin hoặc etofenprox để kiểm soát rệp sáp ở cây ăn quả.

7. Xử lý qua lá bằng thuốc trừ sâu như abamectin, emamectin benzoate, imidacloprid hoặc pymetrozine để kiểm soát bọ trĩ trên ớt.

8. Các chương trình phun phòng ngừa sử dụng fenpyroximate hoặc propargite để quản lý bọ đỏ trên cây có múi.

9. Các biện pháp trồng trọt, phun thuốc trừ sâu/phun che phủ, và sử dụng dầu khoáng hoặc thuốc trừ sâu để kiểm soát rầy chổng cánh châu Á và nhện Kanzawa.

Các biện pháp quản lý dịch hại được đề xuất nhằm mục đích giảm rủi ro an toàn sinh học liên quan đến việc nhập khẩu bưởi từ Việt Nam xuống mức chấp nhận được và đảm bảo mức độ bảo vệ thích hợp đối với phía Úc.  
  
Yêu cầu xử lý sau thu hoạch và trước khi xuất khẩu

Các biện pháp xử lý sau thu hoạch đối với quả bưởi từ Việt Nam bao gồm việc kiểm dịch thực vật do cán bộ cục BVTV thực hiện để đảm bảo quả xuất khẩu không bị sâu bệnh và đáp ứng các yêu cầu của nước nhập khẩu.

Các biện pháp xử lý trước khi xuất khẩu có thể bao gồm việc giám sát và kiểm soát sinh vật gây hại trong quá trình sản xuất và thu hoạch, ví dụ như vùng không nhiễm dịch hại (PFA), địa điểm sản xuất không nhiễm dịch hại (PFPP), cơ sở sản xuất không nhiễm dịch hại (PFPS) hoặc phương pháp tiếp cận hệ thống. Các vùng trồng xuất khẩu phải được đăng ký với cục BTVT trước mỗi mùa thu hoạch và phải duy trì hồ sơ về các vùng trồng đã đăng ký và được kiểm tra bởi cục BVTV .

Bên cạnh đó, bưởi được xuất khẩu sang Úc phải thực hiện kiểm tra và xử lý kiểm dịch thực vật trước khi xuất khẩu và giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật chỉ được cấp cho mỗi lô hàng khi xác minh được các biện pháp quản lý rủi ro bắt buộc đã được tuân thủ. Giấy chứng nhận phải bao gồm mô tả về lô hàng, chi tiết về bất kỳ biện pháp xử lý nào được áp dụng và điền khai báo bổ sung theo yêu cầu của Úc.

Các đơn vị cung cấp dịch vụ xử lý phải được cục BVTV phê duyệt và cơ sở của họ phải có quy trình được lập thành văn bản, chương trình đào tạo nhân viên, quy trình lưu giữ hồ sơ, cơ sở vật chất và thiết bị phù hợp cũng như cách thức giám sát việc áp dụng quy trình xử lý để đảm bảo tuân thủ các yêu cầu xử lý.